

Số: 387/BC-TCT6

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

**Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần
Năm 2016**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần**
- Tên tiếng Anh: **Civil Engineering Construction Corporation No 6 - Joint Stock Company**
- Tên viết tắt: **CIENCO 6**
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300487137 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25/01/2011, thay đổi lần thứ 3 ngày 01/12/2014.
- Vốn điều lệ: 492.000.000.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi hai tỷ đồng*).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 492.000.000.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi hai tỷ đồng*).
- Địa chỉ: 127 Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (08) 3510.1863
- Số fax: (08) 3510.1858
- Website: www.cienco6.vn
- Mã chứng khoán: **GT6**
- **Quá trình hình thành và phát triển:**

Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6, tiền thân là Ban Giao thông Công chính được thành lập theo Quyết định số 02/74 ngày 27/04/1974 của Trung ương Cục Miền Nam. Sau nhiều lần được tổ chức lại, đến năm 1995, Tổng công ty là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ Giao thông vận tải với tên gọi là Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 theo Quyết định số 4853/QĐ/TCCB-LĐ ngày 23/11/1995 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Ngày 25/6/2010, Tổng công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, trong đó Công ty mẹ Tổng công ty là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước là Chủ sở hữu theo các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải gồm: Quyết định số 1758/QĐ-BGTVT về việc Phê duyệt Đề án chuyển Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 sang tổ chức và hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con và Quyết định số 1759/QĐ-BGTVT về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6.

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, ngày 06/01/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 22/QĐ-TTg phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6. Ngày 18/6/2014, Công ty mẹ Tổng công ty đã đăng ký doanh nghiệp và chuyển thành công ty cổ phần với tên gọi là Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần.

Ngày 21/11/2014, Tổng công ty đã hoàn thành đăng ký trở thành công ty đại chúng theo Công văn số 6506/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán nhà nước.

Ngày 31/12/2015, Tổng công ty đã phối hợp với Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh thực hiện thành công việc đấu giá bán toàn bộ cổ phần thuộc sở hữu Nhà nước tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần theo Quyết định số 3521/QĐ-BGTVT ngày 30/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước theo lô tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần. Nhà đầu tư trúng đấu giá là Công ty cổ phần Đồng Phú Hưng - Bình Thuận.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty là: Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng gồm: Xây dựng các công trình công nghiệp; Xây dựng sân bay; Xây dựng bến cảng và các công trình trên sông; Xây dựng cầu, hầm đường bộ.

- Các sản phẩm chủ yếu của Tổng công ty là: Công trình đường bê tông asphalt, bê tông xi măng; Cầu vượt; Đường cao tốc; Đường, bãi chuyên dụng; Cảng hàng không; Cầu cảng các loại trên sông, biển, nhất là cảng nước sâu; Đường hạ, cất cánh sân bay các loại (đường băng, đường lăn, sân đỗ sân bay); Công trình hầm cho giao thông, thủy điện; Cầu kiện bê tông đúc sẵn phục vụ các công trình giao thông và xây dựng; Cầu bê tông cốt thép có khẩu độ lớn, cầu dây văng, dây võng, cầu bê tông liên hợp; Kết cấu móng đường cho mọi địa hình, địa chất; Thi công hạ tầng kỹ thuật khu dân cư, cao ốc, khu công nghiệp; Sản

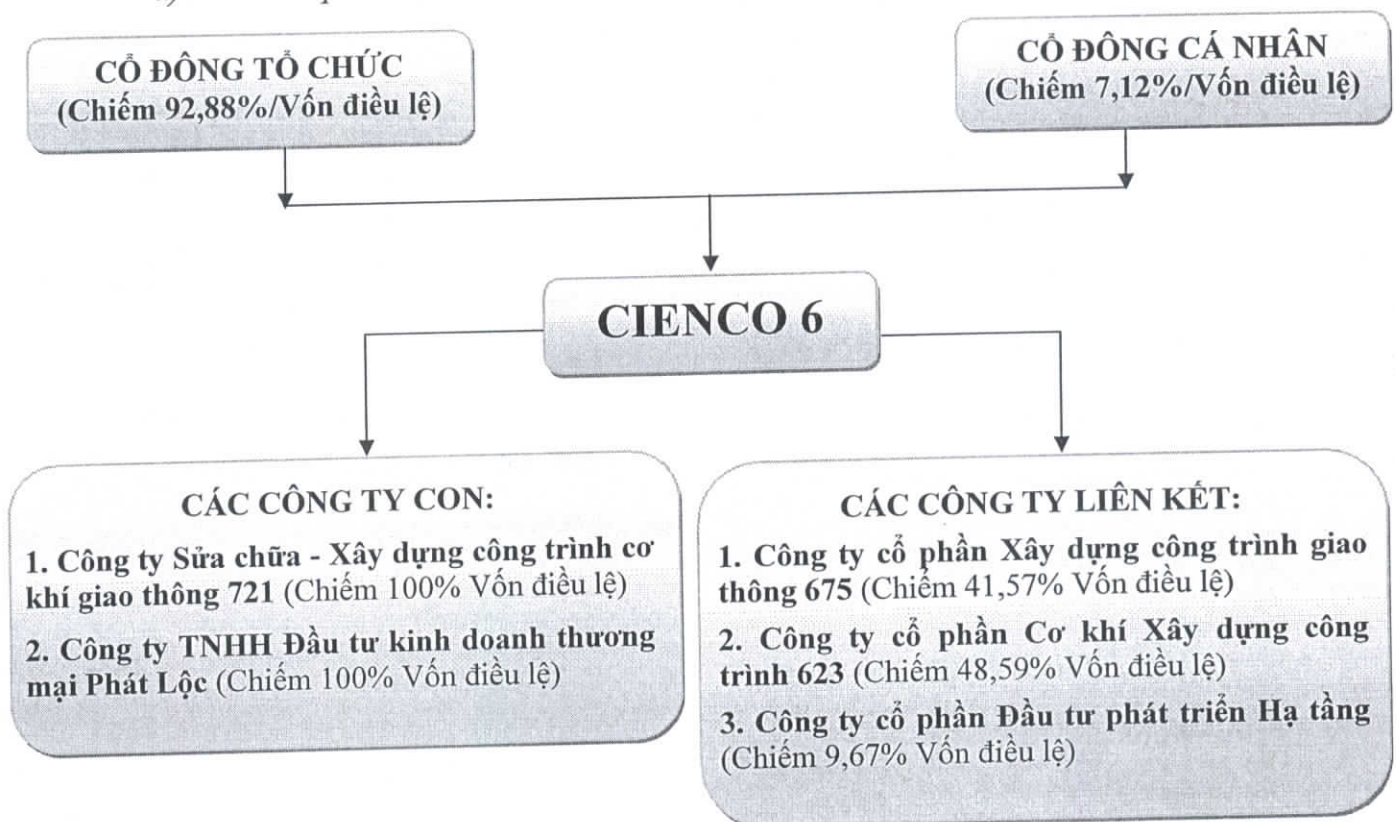
xuất vật liệu xây dựng: bê tông asphalt, đá chất lượng cao, cấp phối liên tục, cấu kiện thép như dàn thép, thiết bị thi công và coffa thép lắp ghép.

b) Địa bàn kinh doanh

Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần có các Chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng, tỉnh Hà Nam và nhiều đơn vị trực thuộc, công ty con, công ty liên kết đặt trụ sở ở các tỉnh, thành phố trong cả nước cùng làm nhiệm vụ xây dựng công trình giao thông. Tổng công ty có phạm vi hoạt động trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

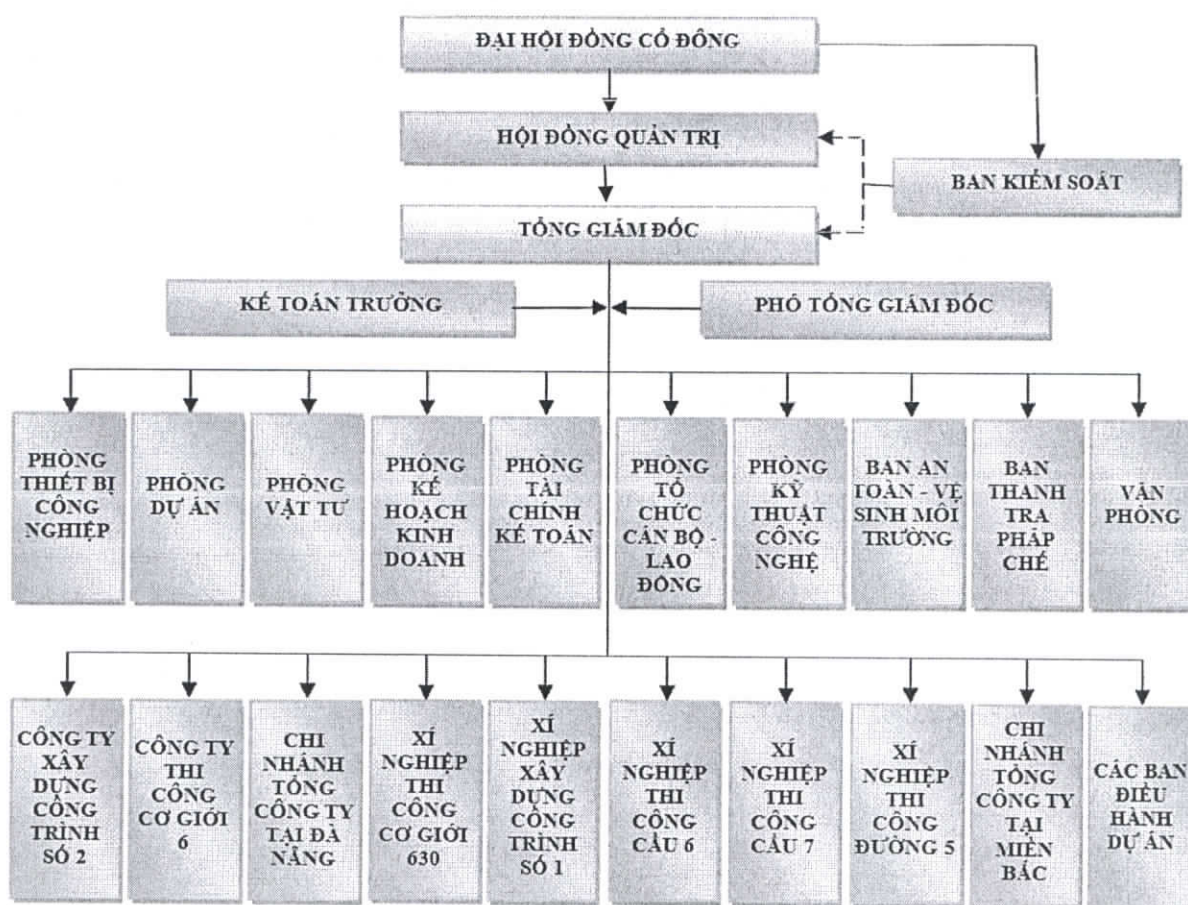
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị: Tính đến thời điểm 31/12/2016



b) Cơ cấu bộ máy quản lý: Tính đến thời điểm 31/12/2016

Tổng công ty có cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Bộ máy giúp việc và các đơn vị phụ thuộc.



c) Các công ty con, công ty liên kết

Đến thời điểm ngày 31/12/2016, Tổng công ty đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết như sau:

Danh sách các công ty con

TT	Tên và địa chỉ công ty	Vốn điều lệ (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty Sửa chữa - Xây dựng công trình Cơ khí giao thông 721 Địa chỉ: Số 71 Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Công ty nhà nước đang cổ phần hóa)	12.514.712.858	100,00
2	Công ty TNHH Đầu tư kinh doanh thương mại Phát Lộc Địa chỉ: 127 Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh. (Tính đến 31/12/2016 Tổng công ty chưa góp đủ vốn)	226.376.000.000	100,00

Danh sách các công ty liên kết và đầu tư dài hạn tại các công ty khác:

TT	Tên và địa chỉ công ty	Vốn điều lệ (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 675 Địa chỉ: 86 Cách Mạng Tháng Tám, thành phố Cần Thơ	10.000.000.000	41,57
2	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Hạ tầng Địa chỉ: 65-67 Đoàn Như Hải, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh	30.000.000.000	9,67
3	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng công trình 623 Địa chỉ: 127 Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh	17.399.995.131	48,59

Tất cả các công ty con và công ty liên kết của Tổng công ty đều có ngành nghề kinh doanh chính là Xây dựng công trình giao thông.

4. Định hướng phát triển

a) Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty

Tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng công trình giao thông. Đây là lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế, theo quan điểm phát triển giao thông vận tải Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, “Giao thông vận tải là một bộ phận quan trọng trong kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, một trong ba khâu đột phá, cần ưu tiên đầu tư phát triển đi trước một bước với tốc độ nhanh, bền vững nhằm tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước”.

Năm 2017, Tổng công ty tiếp tục xây dựng hoàn thành những công trình giao thông quy mô lớn với công nghệ hiện đại, đạt tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Mục tiêu của Tổng công ty là tiếp tục xây dựng, phát triển trở thành một doanh nghiệp mạnh toàn diện trong ngành Giao thông vận tải, tham gia thi công nhiều dự án, công trình lớn của đất nước. Quản lý và sử dụng hợp lý các nguồn lực để sản xuất kinh doanh hiệu quả, tối đa hóa lợi nhuận, tích lũy đầu tư và phát triển, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; thực hiện chế độ đãi ngộ đối với cán bộ công nhân viên, cải thiện đời sống người lao động.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Về sản phẩm: Tập trung cho ngành nghề kinh doanh chính là thi công các công trình giao thông. Ưu tiên cho việc phát triển các sản phẩm truyền thống đã khẳng định được thị phần và sản phẩm có tính công nghệ, kỹ thuật cao và phát triển đa dạng hóa ngành nghề hợp lý trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Về thị trường: Đẩy mạnh các hoạt động về tiếp thị, đấu thầu nhằm quảng bá thương hiệu và các sản phẩm của Tổng công ty trên thị trường. Thực hiện tốt chính sách chất lượng đối với khách hàng để duy trì và phát triển thương hiệu, thị phần. Phát huy mọi

nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, liên danh, liên kết với các đối tác nước ngoài để từng bước tiếp cận thị trường quốc tế.

- Về khoa học công nghệ: Đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất để đổi mới công nghệ trong thi công nhằm tạo ra nhiều lợi nhuận. Thường xuyên cập nhật, nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ trên thế giới.

- Về đầu tư: Tiếp tục đầu tư các thiết bị chuyên ngành xây dựng giao thông hiện đại, mang tính đổi mới công nghệ. Thông qua việc đầu tư để tiếp cận được những phương tiện, thiết bị hiện đại theo hướng phát triển của khoa học kỹ thuật trên thế giới, đồng thời cũng đào tạo được đội ngũ cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng công ty.

- Về tài chính: Tập trung làm lành mạnh hóa tình hình tài chính, nâng cao năng lực tài chính của Tổng công ty và các công ty thành viên, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc. Quản lý chặt chẽ nguồn vốn và đảm bảo sử dụng vốn vay có hiệu quả.

- Về nguồn nhân lực: Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động; không ngừng thu hút nhân tài về Tổng công ty và có chính sách sử dụng nhân tài hiệu quả; tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công tác cho cán bộ quản lý, chuyên viên nghiệp vụ.

c) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Tổng công ty

- Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty là mang lại lợi ích cho cộng đồng; giải quyết công ăn việc làm cho người lao động với chế độ lương và đãi ngộ thỏa đáng; tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội. Lãnh đạo Tổng công ty và cán bộ công nhân viên thường xuyên, tích cực tham gia, hưởng ứng các hoạt động xã hội, từ thiện như: thăm các trung tâm nuôi dưỡng người già, trẻ em mồ côi, tàn tật; quyên góp giúp đỡ đồng bào bị thiên tai; trao tặng nhà tình thương cho các hộ gia đình nghèo, khó khăn; chăm lo cho các gia đình có công với cách mạng, nuôi dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng.

- Tổng công ty luôn hướng tới hình ảnh của một doanh nghiệp thân thiện với môi trường. Tổng công ty thực hiện và cam kết kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất, xây dựng tại các công trình để ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động đến môi trường. Thường xuyên nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, công nhân viên thông qua đào tạo kiến thức về công tác bảo vệ môi trường; tuyên truyền và khuyến khích toàn thể cán bộ, công nhân viên tích cực giảm mức tiêu thụ điện năng tại văn phòng làm việc và thực hiện những hoạt động thiết thực khác nhằm góp phần bảo vệ môi trường.

5. Các rủi ro

Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế, nên hoạt động kinh doanh của Tổng công ty cũng sẽ chịu những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp từ sự thay đổi của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái. Bên cạnh nguồn vốn tự có, Tổng công ty còn huy động thêm nguồn vốn từ Ngân hàng nhằm phục vụ hoạt động kinh doanh. Vì vậy, bất kỳ sự thay đổi nào của Ngân hàng nhà nước và các Ngân hàng thương mại về chính

sách tiền tệ, lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Tổng công ty.

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Tổng công ty có sự cạnh tranh rất lớn giữa các công ty cùng ngành trong và ngoài nước về vốn, nhân lực, kỹ thuật công nghệ, năng lực quản lý kinh doanh, hiểu biết pháp luật Việt Nam và quốc tế... ảnh hưởng đến việc kinh doanh chung của Tổng công ty. Tuy nhiên, đây cũng là yếu tố cơ hội mang tính thúc đẩy Tổng công ty tập trung cải tiến chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm tăng tính cạnh tranh sản phẩm của Tổng công ty trên thị trường. Với thị trường ngày càng cạnh tranh khắc nghiệt, thì thách thức dường như lớn hơn nhiều so với cơ hội.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

- Kết quả Tổng giá trị sản lượng thực hiện năm 2016:

+ Công ty mẹ: 711,266 tỷ đồng

+ Công ty con: 19,455 tỷ đồng

Trong năm 2016, Tổng công ty đã hoàn thành nhiều công trình trọng điểm, trong đó có dự án quan trọng hoàn thành vượt tiến độ hợp đồng đã kịp thời phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, gồm:

- Hàm đường bộ đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (hoàn thành hầm nhánh phải);
- Thi công xây dựng công trình san nền Lô I-12 Khu công nghệ cao TP.Hồ Chí Minh;
- Dự án Mở rộng Cảng Đồng Nai Giai đoạn 2A:

+ Gói thầu Thi công móng nền, hạ tầng kỹ thuật và điện chiếu sáng, Sân thao tác làm hàng – công trình Nhà kho số 3.

+ Thi công Bãi cấp phối sỏi đỏ khu vực 2 (diện tích 2,5ha).

- Dự án Cảng Gò Dầu B thuộc xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai:

+ Thi công mặt đường cấp phối đá dăm Đường N1 (Đường nối từ bãi B1 đến mặt bằng dự án Giai đoạn 2);

+ Sửa chữa bến tàu 15.000 DWT (Bến B3);

+ Thi công cầu dẫn ra trụ va Bến B3;

+ Sửa chữa tuyến đường dọc bãi (Đường D1).

- Sửa chữa bãi sau cầu cảng A1 - Cảng Gò Dầu A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- 03 Gói XL-01, XL-05, XL-06 thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Quốc lộ 1 đoạn tránh TP. Phủ Lý và tăng cường mặt đường Quốc lộ 1 đoạn Km215+775-Km235+885 tỉnh Hà Nam;

Đối với các công trình đang thi công, tiến độ thực hiện đảm bảo đạt theo kế hoạch và yêu cầu của Chủ đầu tư, gồm:

- Gói 2: Xây dựng đoạn đi trên cao và Depot Tuyến Metro Bến Thành - Suối Tiên;
- Dự án xây dựng đường cao tốc Bắc Nam (đoạn Đà Nẵng - Quảng Ngãi): Gói 2 (Km 8+000-Km16+880), Gói 3B (Km 18+100-Km 21+500), Gói 5 (Km 32+600-Km 42+000);
- Thi công hạ tầng, cảnh quan ngoài nhà (trừ hạng mục cây xanh) khu Shophouse - Vincom Thanh Hóa;
- Gói thầu 45: Cầu vượt nút giao Quốc lộ 13 (đoạn qua Chơn Thành - Bình Phước) Dự án đường Hồ Chí Minh;
- Sửa chữa, cải tạo cầu cảng A Cát Lái;
- Thi công xây dựng công trình bãi gạch bê tông tự chèn khu vực 1, Dự án: Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 2A..

Các công trình đã trúng thầu đang thương thảo hợp đồng dự kiến đầu quý 3/2017 triển khai thi công:

- Gói thầu A5: Km32+450-Km35+900 thuộc Dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành.
- Gói thầu A7: Km52+400-Km57+700 thuộc Dự án đường cao tốc Bến Lức - Long Thành.

b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch

ĐVT : triệu đồng

Đơn vị	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch Năm 2016	Thực hiện năm 2016	So sánh TH2016/ TH2015	So sánh TH2015/ KH2015
Công ty mẹ	2.172.422	1.447.827	711.266	32,74%	49,13%
Hợp nhất	2.318.007	1.590.827	730.721	31,52%	45,93%

Kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty chưa đạt so với kế hoạch đề ra là do các nguyên nhân sau:

- Tổng công ty là một đơn vị chuyên thi công các công trình với nguồn vốn chủ yếu từ vay ngân hàng, chưa có nguồn lực để đầu tư các dự án nên rất khó tiếp cận các dự án BOT thường do doanh nghiệp đầu tư thi công.

- Công tác duyệt hồ sơ thanh toán, quyết toán công trình với chủ đầu tư còn chậm, phức tạp, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân, giải quyết vốn cho đơn vị thi công.

- Tổng công ty vẫn đang phải trả lãi và vốn vay khoản nợ ODA của Trung Quốc trong khi chưa được cơ quan thẩm quyền phê duyệt khoan, giãn nợ như phương án đã trình Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính và Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

- Bàn giao bớt khối lượng cho đơn vị khác: Do không chủ động được nguồn vật liệu (đất đắp) Tổng công ty đã bàn giao bớt một phần khối lượng cho đơn vị có mỏ vật liệu tại địa phương (Dự án xây dựng đường cao tốc Bắc Nam đoạn Đà Nẵng - Quảng Ngãi Gói 5).

- Công tác duyệt kinh phí phát sinh và trượt giá chậm (Gói 7 Dự án đầu tư xây dựng công trình Mở rộng Quốc lộ 1, tỉnh Bình Thuận).

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban Điều hành

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Giới tính	Năm sinh
1	Bùi Phi Hùng	Tổng giám đốc	Nam	1972
2	Đỗ Hữu Đài	Phó Tổng giám đốc	Nam	1960
3	Quản Trọng Tuấn	Phó Tổng giám đốc	Nam	1959
4	Võ Phi Anh	Phó Tổng giám đốc	Nam	1964
5	Nguyễn Phi	Phó Tổng giám đốc	Nam	1957
6	Vũ Đức Hòa	Kế toán trưởng	Nam	1962

* **Tổng giám đốc:** ông **Bùi Phi Hùng**, sinh năm 1972 tại thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường, Thạc sĩ Quản lý xây dựng.

Ông Bùi Phi Hùng có 20 năm công tác tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6; đã từng đảm nhiệm các chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Tổng công ty tại Đà Nẵng; Giám đốc Ban Điều hành Gói thầu 4 - Dự án nâng cấp Cảng Tiên Sa - Đà Nẵng; Giám đốc Gói thầu 5 - Dự án Đường Cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; Giám đốc Ban Điều hành Gói thầu số 2 Dự án Metro tuyến Bến Thành - Suối Tiên; Phó Tổng giám đốc Tổng công ty; Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty; Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty; Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Từ ngày 22/11/2014 đến nay, ông Bùi Phi Hùng là Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty.

Ông Bùi Phi Hùng đang sở hữu: 110.000 cổ phần (chiếm 0,22 % vốn điều lệ của Tổng công ty).

* **Phó Tổng giám đốc:** ông **Đỗ Hữu Đài**, sinh năm 1960 tại Hải Phòng; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí.

Ông Đỗ Hữu Đài có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, hơn 20 năm công tác tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6; đã từng đảm nhiệm các chức vụ: Đội trưởng Đội cơ giới Công ty Công trình giao thông 710; Trưởng phòng Thiết bị Công ty Công trình giao thông 710; Phó trưởng phòng Thiết bị công nghiệp Tổng công ty; Trưởng phòng Thiết bị Công nghiệp Tổng công ty; Giám đốc Xí nghiệp Thi công cơ giới 630 - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6.

Chức vụ quản lý hiện nay của ông Đỗ Hữu Đài tại Tổng công ty là Phó Tổng giám đốc, kiêm Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng công trình số 1; Giám đốc Ban Điều hành Gói thầu số 7 Dự án mở rộng Quốc lộ 1, tỉnh Bình Thuận.

* **Phó Tổng giám đốc:** ông **Quản Trọng Tuấn**, sinh năm 1959 tại thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Ông Quản Trọng Tuấn có hơn 25 năm công tác tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6; đã từng đảm nhiệm các chức vụ: Phó giám đốc Công ty Công trình giao thông 61; Giám đốc Công ty Xây dựng công trình số 2; Phó giám đốc Trung tâm đào tạo nghề và Xây dựng công trình giao thông; Phó giám đốc Công ty Thi công cơ giới 6; Giám đốc Công ty Thi công cơ giới 6; Giám đốc Ban Điều hành dự án P1 cầu Cần Thơ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6.

Chức vụ quản lý hiện nay của ông Quản Trọng Tuấn tại Tổng công ty là Phó Tổng giám đốc; Giám đốc Ban Điều hành Gói thầu số 1B đường cao tốc Tp. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây; Giám đốc Ban Điều hành Gói thầu số 3B Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.

* **Phó Tổng giám đốc:** ông **Võ Phi Anh**, sinh năm 1964 tại Hà Nội; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu thủy, Thạc sĩ kỹ thuật.

Ông Võ Phi Anh có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng giao thông, 20 năm công tác tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6; đã từng đảm nhiệm các chức vụ: Phó trưởng phòng Thiết bị công nghiệp; Trưởng phòng Thiết bị công nghiệp Tổng công ty; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 710.

Chức vụ quản lý hiện nay của ông Võ Phi Anh tại Tổng công ty là Phó Tổng giám đốc; Giám đốc Ban Điều hành Gói thầu số 2 Dự án đường sắt đô thị Bến Thành - Suối Tiên (tuyến số 1).

* **Phó Tổng giám đốc:** ông **Nguyễn Phi**, sinh năm 1957 tại Quảng Ngãi; Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường.

Ông Nguyễn Phi có hơn 35 năm công tác tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6; đã từng đảm nhiệm các chức vụ: Trưởng phòng Kỹ thuật quản lý dự án Công ty Công trình giao thông 61; Phó giám đốc Công ty Công trình giao thông 61; Giám đốc Ban Điều hành dự án cầu Cần Thơ; Giám đốc Ban Điều hành dự án Cầu Gối thầu 5B Cái Mép - Thị Vải; Giám đốc Ban Điều hành dự án cầu Đầm Cù - Cà Mau; Trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ Tổng công ty.

Chức vụ quản lý của ông Nguyễn Phi tại Tổng công ty là Phó Tổng giám đốc; Giám đốc Ban Điều hành Gói thầu số 2 Dự án đường cao tốc Tp. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây.

Từ ngày 01/02/2017, ông Nguyễn Phi đã nghỉ hưu theo chế độ và không còn giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

Ông Nguyễn Phi sở hữu 1.500 cổ phần của Tổng công ty (chiếm 0,003% vốn điều lệ của Tổng công ty).

*** Kế toán trưởng:** ông **Vũ Đức Hòa**, sinh năm 1962 tại Cần Thơ; Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Kế toán các ngành.

Ông Vũ Đức Hòa có hơn 20 năm công tác tại Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6; đã từng đảm nhiệm các chức vụ: Kế toán trưởng Công ty Công trình giao thông 674; Kế toán trưởng Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 674; Phó Kế toán trưởng, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6.

Chức vụ quản lý của ông Vũ Đức Hòa tại Tổng công ty là Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Kế toán.

Ngoài ra, ông Vũ Đức Hòa đang giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng công trình giao thông 674.

Ông Vũ Đức Hòa đang sở hữu: 4.200 cổ phần (chiếm 0,009% vốn điều lệ của Tổng công ty).

b) Những thay đổi trong Ban Điều hành

Từ ngày 01/02/2016, Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Phi đã nghỉ hưu theo chế độ và không còn giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2016, tổng số lao động của Tổng công ty là 360 người, với cơ cấu cụ thể như sau:

Stt	Cơ cấu lao động	Số lao động	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ chuyên môn	360	100,00
1	Trên đại học	8	2,2
2	Đại học	183	50,8
3	Cao đẳng, trung cấp	64	17,8
4	Công nhân kỹ thuật có tay nghề	105	29,2
II	Phân loại theo giới tính	360	100,00
1	Nam	299	83,1
2	Nữ	61	16,9

d) Chính sách đối với người lao động

- Tổng công ty coi chính sách lương là một động lực với người lao động. Nguồn thu nhập của người lao động trong Tổng công ty là từ lương và thưởng từ nguồn quỹ khen thưởng. Tiền lương được trả trên ngày công lao động, hệ số tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc của từng người. Tổng công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xếp loại đánh giá đối với các cán bộ, công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hình ảnh của Tổng công ty.

- Các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội trong Tổng công ty được tạo điều kiện hoạt động, vì vậy người lao động có thêm điểm tựa để gắn bó hết mình với Tổng công ty.

- Mức lương bình quân của người lao động trong Công ty mẹ Tổng công ty là 8.549.167 đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn

Công tác đầu tư thiết bị là một phần chủ yếu trong chiến lược giai đoạn 2011 - 2015 và tầm nhìn 2020 của Tổng công ty.

b) Các công ty con, công ty liên kết

* Tổng số vốn đầu tư tại 02 công ty con là 68.141.350.542 đồng, trong đó:

Tình hình sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, vốn dành cho công tác quản lý và bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giảm. Từ năm 2015 trở đi, công tác quản lý và bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được tổ

chức đấu thầu rộng rãi. Theo tình hình chung, các công ty này đều bị mất việc làm do phải cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp khác, phần lớn là doanh nghiệp tư nhân, đã bỏ thầu với giá thấp hơn rất nhiều.

* Tổng số vốn đầu tư tại các công ty liên kết và đầu tư dài hạn khác là 16.078.722.932 đồng.

Tình hình chung, các công ty liên kết rất khó khăn về tài chính, thiếu việc làm, hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ cao. Hiện nay, Tổng công ty đang thực hiện việc thoái toàn bộ vốn đầu tư tại các công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính (theo báo cáo tài chính hợp nhất)

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	% tăng (giảm)
Tổng giá trị tài sản	1.101.075	1.690.903	(34,88)%
Doanh thu thuần	1.074.042	1.901.237	(43,51)%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.288	14.489	74,53%
Lợi nhuận khác	(12.949)	3.532	-
Lợi nhuận trước thuế	12.338	18.021	(31,53)%
Lợi nhuận sau thuế	11.121	12.911	(13,86)%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,34	1,09	-
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,80	0,67	-
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,53	0,69	-
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,14	2,30	-
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	2,34	4,25	-

<u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,97	1,12	-
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời(%)</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,03	0,67	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	2,17	2,52	-
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,01	0,76	-
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,35	0,76	-

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 49.200.000 cổ phần.

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là: 49.152.700 cổ phần.

- Số lượng cổ phần do người sở hữu mua theo dạng cam kết làm việc lâu dài cho Tổng công ty theo Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP của Chính phủ là: 47.300 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: Tính đến thời điểm 31/12/2016

Tổng công ty không có cổ đông nước ngoài.

TT	Danh mục	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức: Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh Hưng Phú	45.695.000	456.950.000.000	92,88
2	Cổ đông cá nhân:	3.505.000	35.050.000.000	7,12
	Trong đó:	3.129.200	31.292.000.000	6,36
	- Cổ đông lớn: 01 cổ đông	375.800	3.758.000.000	0,76
	- Cổ đông nhỏ: 70 cổ đông			
Tổng:		49.200.000	492.000.000.000	100,00

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Không có

e) Các chứng khoán khác

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất của Tổng công ty trong năm 2016:

- Thép tròn các loại 627 tấn, với tổng giá trị là 8,2 tỷ đồng.
- Gia công và sửa chữa ván khuôn các loại 900 tấn, với tổng giá trị là 17,5 tỷ đồng.
- Cung cấp một số vật tư phụ khác với tổng giá trị là 2,4 tỷ đồng.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Xăng, dầu: 18.815 lít, với tổng giá trị thanh toán là 289.813.120 đồng
- Điện: 605.961 Kw, với tổng giá trị thanh toán là 1.328.434.105 đồng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.3. Tiêu thụ nước: mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước tại cơ quan Tổng công ty là Công ty cổ phần Cung cấp nước Gia Định, lượng nước sử dụng trong năm 2016 là 5.410 m³ với tổng giá trị thanh toán là 102.727.495 đồng.

- Nguồn cung cấp nước tại các Ban điều hành dự án từ các đơn vị cung cấp nước của các địa phương, lượng nước sử dụng trong năm 2016 là 3.567 m³ với tổng giá trị 60.512.350 đồng.

- Ngoài ra, các đơn vị thi công còn khai thác nguồn nước tại chỗ để thi công.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tổng số lao động Tổng công ty là 360 người, mức lương bình quân đối với người lao động trong năm 2016 là 8.549.167 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm và các chế độ khác có liên quan đến người lao động theo quy định bao gồm: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, trợ cấp nghỉ việc, khám bệnh định kỳ hàng năm...

- Tổng công ty luôn quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động thông qua việc phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động như: thi đấu thể thao, hội diễn văn nghệ, thăm hỏi ốm đau, hiếu, hỷ, du lịch, tổ chức các ngày lễ Quốc tế phụ nữ (08/3), Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10), tổ chức tặng quà cho con em cán bộ, công nhân viên Tổng công ty dịp Quốc tế thiếu nhi (01/6), trung thu... Luôn chú trọng đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động phát huy tính sáng tạo, chủ động trong công việc cũng như nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Chính sách đó tạo nên một văn hóa doanh nghiệp lành mạnh khuyến khích cán bộ nhân viên nỗ lực làm việc.

- Tại các Ban điều hành dự án, công trình xây dựng của Tổng công ty cũng như tại Cơ quan Tổng công ty thì toàn bộ nhân viên được tổ chức huấn luyện về an toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy thường xuyên, quần áo, trang phục bảo hộ lao động được Tổng công ty trang bị đầy đủ. Thường xuyên nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, công nhân viên thông qua đào tạo về công tác an toàn.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Trong năm 2016, Tổng công ty đã cử 95 lượt cán bộ, công nhân viên tham gia các lớp đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn trong quá trình công tác.

- Từ năm 2014, Tổng công ty đã cử 5 cán bộ, công nhân viên đi học Lớp Cao cấp Lý luận chính trị dài hạn đến hết năm 2016.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Lãnh đạo Tổng công ty và cán bộ công nhân viên thường xuyên, tích cực tham gia, hưởng ứng các hoạt động xã hội, từ thiện như: thăm các trung tâm nuôi dưỡng người già, trẻ em mồ côi, tàn tật; quyên góp giúp đỡ đồng bào bị thiên tai; trao tặng nhà tình thương cho các hộ gia đình nghèo, khó khăn; chăm lo cho các gia đình có công với cách mạng, nuôi dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng; tham gia ủng hộ các chương trình do địa phương phát

động như: chăm lo tết cho người nghèo, hỗ trợ người có công với cách mạng có hoàn cảnh gia đình khó khăn...

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng công ty xác định ngành nghề kinh doanh chủ yếu là xây dựng các công trình giao thông: cầu, đường, sân bay, cảng sông, cảng biển, hầm đường bộ,... Trong năm 2016, Tổng công ty quan tâm tháo gỡ các khó khăn về tài chính, bảo đảm cung ứng vật tư chủ yếu, cung cấp đủ vốn để thi công các công trình. Các đơn vị thi công đúng tiến độ, giữ uy tín với Bộ Giao thông vận tải, với các tổ chức tín dụng, với tư vấn trong và ngoài nước để nâng cao sức cạnh tranh, phát huy mạnh mẽ nội lực và thế mạnh về chuyên ngành sẵn có, thúc đẩy sự phát triển của Tổng công ty. Ngoài ra, Tổng công ty phát huy các hình thức liên danh, liên kết với các nguồn lực bên ngoài để tìm kiếm việc làm, tăng cường lực lượng về thiết bị, về công nghệ,...

- Trong năm 2016, để đáp ứng nhu cầu cấp bách về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, ngành giao thông vận tải đã có chiến lược đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư, kêu gọi các nguồn vốn ngoài ngân sách tham gia đầu tư xây dựng các dự án xây dựng giao thông, đây là cơ hội thuận lợi cho thị trường xây dựng giao thông phát triển. Thời gian qua, với những ưu điểm như: Chất lượng, tiến độ tại các công trình do Tổng công ty thi công luôn được đảm bảo và được các chủ đầu tư đánh giá cao; đội ngũ quản lý và điều hành dự án có kinh nghiệm, thạo việc; khả năng liên danh liên kết với các đơn vị cùng ngành tốt,... Từ một đơn vị quản lý các đơn vị thành viên, Tổng công ty đã trở thành một đơn vị thi công chuyên nghiệp, lao động có kỹ thuật, kinh nghiệm, có thiết bị chuyên ngành, làm chủ công nghệ,... đã thực hiện nhiều công trình đạt tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư. Do hạn chế về vốn, bước đầu Tổng công ty mới chỉ tập trung vào một lĩnh vực kinh doanh: Xây dựng các công trình giao thông và liên danh, liên kết để thi công, chưa thể làm chủ đầu tư công trình.

- Những tiến bộ của Tổng công ty đạt được:

+ Nhằm đẩy nhanh tiến độ và chất lượng các dự án, bên cạnh các biện pháp quyết liệt về kiểm soát tiến độ, chất lượng công trình, Tổng công ty còn tập trung nghiên cứu, tiếp nhận, chuyển giao, ứng dụng nhiều công nghệ tiên tiến phục vụ thi công.

+ Tổng công ty đã kiên quyết thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm giá thành, tiết giảm nhiên liệu, sử dụng hiệu quả xe máy thiết bị.

+ Trong công tác chỉ đạo điều hành, Tổng công ty đã tranh thủ được sự phối hợp nhiệt tình của các Bộ, ngành và các địa phương để thực hiện tốt nhiệm vụ thi công. Các dự án trọng điểm đều có một Phó Tổng giám đốc tại công trường để chỉ đạo quyết liệt, xử lý dứt điểm ngay những vấn đề có liên quan đến tiến độ và chất lượng. Công tác chỉ đạo điều hành được kiểm điểm thường xuyên tại các công trường xây dựng do đó đã kịp thời uốn

nắm bắt tất cả các công việc của dự án từ mặt bằng, tiến độ thi công, chất lượng công trình và an toàn giao thông.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2016 là 1.101.075 triệu đồng. Trong đó chủ yếu là nợ phải thu ngắn hạn chiếm 35,77%; hàng tồn kho chiếm 28,42% và tài sản cố định chiếm 22,34%.

Tổng tài sản năm 2016 giảm 33,4 % so với năm 2015 do năm tài chính 2016 Tổng công ty được Chủ đầu tư nghiệm thu khối lượng và kết chuyển giá thành các công trình nên hàng tồn kho sẽ giảm. Trong năm tài chính 2016, Tổng công ty tập trung cơ cấu lại các khoản vốn đầu tư tại các công ty con (thoái 100% vốn tại các đơn vị này), thu hồi vốn góp tạo nguồn và thanh toán các khoản nợ phải trả dẫn đến tổng tài sản giảm từng bước lành mạnh hóa tình hình tài chính tại Tổng công ty; Tổng công ty cũng xử lý các khoản nợ khó thu liên quan đến nợ ODA Trung Quốc đối với Công ty cổ phần 621, Công ty cổ phần Tranimexco làm giảm nợ phải thu dẫn đến tổng tài sản cuối năm 2016 cũng bị giảm. Mặc dù tổng tài sản của Tổng công ty năm 2016 giảm khá mạnh so với năm 2015 nhưng không ảnh hưởng xấu đến tình hình tài chính Tổng công ty trong thời gian tới và nằm trong phạm vi kiểm soát của Tổng công ty.

b) Tình hình nợ phải trả

- Tổng công ty đang nợ Ngân hàng Phát triển Việt Nam khoản nợ vay ODA của Trung Quốc bằng thiết bị từ năm 2000 vay hộ cho các Công ty thành viên (trước đây là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước), số dư nợ quy đổi VND đến 31/12/2016 số tiền: 180 tỷ đồng, các thiết bị này không đáp ứng được yêu cầu thi công nên khai thác không hiệu quả, chênh lệch tỷ giá giữa Việt Nam đồng và Nhân dân tệ tăng hơn 100% nên các Công ty thành viên không có khả năng trả nợ. Hiện nay, các Công ty này đã cổ phần hóa, Tổng công ty không còn giữ cổ phần chi phối nên gặp nhiều khó khăn trong việc thu hồi nợ. Trong khi Tổng công ty chưa được cơ quan thẩm quyền phê duyệt khoan, giãn nợ như phương án đã trình Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính và Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty có hiệu quả tốt, giải quyết được công ăn việc làm cho cán bộ, công nhân viên với thu nhập tăng, đời sống người lao động được cải thiện. Những thành quả đó có sự đóng góp không nhỏ trong việc đổi mới, chú trọng nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của Lãnh đạo Tổng công ty.

Bộ máy quản trị của Tổng công ty được tổ chức phù hợp với quy mô và đặc điểm của hoạt động sản xuất, kinh doanh. Mô hình quản lý đảm bảo công tác điều hành nhanh chóng, thúc đẩy người lao động làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, cơ cấu tổ chức bộ máy tham mưu, giúp

việc của Tổng công ty mặc dù đã được sắp xếp ổn định, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ nhưng chưa thực sự tinh gọn; vai trò của cán bộ, công nhân viên chưa thực sự được phát huy, hiệu quả hoạt động ở một số lĩnh vực tham mưu còn hạn chế.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần phấn đấu tăng trưởng về giá trị tổng sản lượng nhưng phải chú trọng tăng doanh thu, tiết kiệm chi phí để tăng lợi nhuận; công tác quản lý điều hành sản xuất có kỷ cương, quản lý tài chính chặt chẽ, tăng cường ý thức tự giác kèm thanh tra, kiểm tra thường xuyên; tiếp tục thực hiện công tác thoái vốn đầu tư. Tổng công ty quan tâm huy động các nguồn vốn, ứng dụng rộng rãi các công nghệ thi công hiện đại, tiên tiến để giảm chi phí, rút ngắn thời gian thi công, giảm giá thành, tăng lợi nhuận,...

- Phấn đấu hoàn thành vượt tiến độ tại công trình Gói thầu số 3B, gói thầu số 2 và gói thầu số 5 dự án xây dựng đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.

- Tiếp tục đơn đốc các công trình gồm: Gói thầu số 2 dự án đường sắt đô thị tuyến Bến Thành - Suối Tiên, Thi công hạ tầng, cảnh quan ngoài nhà (trừ hạng mục cây xanh) khu Shophouse - Vincom Thanh Hóa, Gói thầu 45: Cầu vượt nút giao Quốc lộ 13 (đoạn qua Chơn Thành – Bình Phước) Dự án đường Hồ Chí Minh, Sửa chữa, cải tạo cầu cảng A Cát Lái, Thi công xây dựng công trình Gói thầu: Thi công bãi gạch bê tông tự chèn khu vực 1, Dự án: Mở rộng Cảng Đồng Nai giai đoạn 2A.

- Thương thảo ký hợp đồng, triển khai thi công 2 gói thầu A5, A7 đường cao tốc Bến Lức – Long Thành.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Mặc dù Tổng công ty đã đề nghị 02 công ty liên kết cung cấp báo cáo tài chính năm 2016 để phục vụ hợp nhất báo cáo tài chính đến 31/12/2016, nhưng đến thời điểm lập báo cáo tài chính và kiểm toán (ngày 31/3/2017) các đơn vị liên kết chưa cung cấp kịp thời như ý kiến của đơn vị kiểm toán đã trình bày tại mục 1 phần V.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đều nằm trong phạm vi được cho phép theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũng như quy định của pháp luật. Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty cũng có sự điều chỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu quả để thích ứng với môi trường kinh doanh hiện đại và phù hợp định hướng chiến lược phát triển bền vững.

Năm 2016, Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần đã tổ chức 05 cuộc họp định kỳ, đột xuất và tổ chức 09 lần lấy ý kiến các thành

viên Hội đồng quản trị bằng văn bản đối với các nội dung không cần thiết phải tổ chức cuộc họp trực tiếp. Hội đồng quản trị đã thông qua các nghị quyết, quyết định về chủ trương, định hướng phát triển Tổng công ty giúp Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

Hội đồng quản trị luôn định hướng Tổng công ty với hình ảnh của một doanh nghiệp thân thiện với môi trường. Tổng công ty thực hiện và cam kết kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất, xây dựng tại các công trình để ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động đến môi trường. Thường xuyên nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ, công nhân viên thông qua đào tạo kiến thức về công tác bảo vệ môi trường; tuyên truyền và khuyến khích toàn thể cán bộ, công nhân viên tích cực giảm mức tiêu thụ điện năng tại văn phòng làm việc và thực hiện những hoạt động thiết thực khác nhằm góp phần bảo vệ môi trường.

Trong năm 2016, thay mặt cổ đông Tổng công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Các quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo đúng theo Điều lệ Tổng công ty, pháp luật của Nhà nước, mang lại lợi ích cho cổ đông, cho Tổng công ty. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị cũng đã tạo điều kiện tốt cho Ban Kiểm soát hoạt động nhằm phát huy vai trò giám sát, tăng cường công tác quản lý tại Tổng công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc trong các lĩnh vực chủ yếu gồm: Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 được phê duyệt; Tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; Việc tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty.

Về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh: Tổng giám đốc đã điều hành Tổng công ty hoàn thành thi công các công trình lớn đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ; việc thực hiện các dự án, công trình đang thi công đảm bảo đúng theo kế hoạch và yêu cầu của Chủ đầu tư. Tổng công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu tài chính cơ bản đạt so với kế hoạch năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, giám sát các hoạt động của Tổng giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc và Người đại diện phần vốn tại các công ty có vốn góp của Tổng công ty. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện tốt các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đạt kết quả, cụ thể:

- Đánh giá, phân tích, dự báo tình hình hoạt động kinh doanh theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban Tổng giám đốc huy động có hiệu quả các nguồn lực của Tổng công ty.

- Tổ chức thực hiện đảm bảo được nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Thực hiện dự án đầu tư xe máy, thiết bị phục vụ thi công kịp thời để đảm bảo sản xuất có hiệu quả.

- Thực hiện Phương án chuyển nhượng phần vốn đầu tư của Tổng công ty tại các công ty thành viên theo Đề án tái cơ cấu Tổng công ty. Chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tham gia quản lý tại các công ty thành viên nhằm tư vấn, hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động tại các công ty; chấn chỉnh việc thực hiện Quy chế Người đại diện vốn, tuân thủ chế độ báo cáo.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và các quy định hoạt động của Tổng công ty. Kiểm tra tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước và các cơ quan chức năng.

Công tác điều hành của Tổng giám đốc đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đều được Hội đồng quản trị giám sát. Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đều nằm trong phạm vi được cho phép theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũng như quy định của pháp luật. Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty cũng có sự điều chỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu quả để thích ứng với môi trường kinh doanh hiện đại và phù hợp định hướng chiến lược phát triển bền vững.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng cường công tác quản trị, giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc để thực hiện đạt các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

- Tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ để thảo luận, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty; qua các báo cáo, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị sẽ có những đóng góp trong điều hành và chỉ đạo kịp thời.

- Ngoài ra, Hội đồng quản trị sẽ tổ chức các cuộc họp bất thường nếu có để xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Khoản đầu tư của Tập đoàn vào các công ty liên kết đang được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất với số tiền là 13.128.826.654 VND, chiếm hơn 1,19% giá trị tài sản thuần của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 (xem thêm thuyết minh V.2b). Chúng tôi đã không được phép tiếp cận với Ban Tổng Giám đốc và kiểm toán viên của các công ty liên kết cũng như tài liệu, hồ sơ kiểm toán của kiểm toán viên các công ty liên kết nhằm thu thập báo cáo tài chính của các công ty liên kết. Do đó, chúng tôi không có đủ cơ sở để xác định được liệu có cần điều chỉnh đối với:

- Chỉ tiêu “Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết” trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tương ứng với giá trị tài sản thuần của Tập đoàn trong giá trị tài sản thuần của các công ty liên kết tại ngày 31 tháng 12 năm 2016.

- Chỉ tiêu “Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết” trên Báo cáo Kết quả kinh doanh hợp nhất tương ứng với phần sở hữu của Tập đoàn trong kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2016 của các công ty liên kết.

- Các khoản mục trong Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 6 - Công ty Cổ phần tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Kính gửi kèm Báo cáo tài chính hợp nhất đến 31/12/2016 đã được Chi Nhánh Công ty TNHH Tư Vấn và Kiểm toán A&C tại Hà Nội thực hiện. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

Địa chỉ cung cấp báo cáo tài chính tổng hợp: Phòng Tài chính - Kế toán, Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6 - Công ty cổ phần, số 127, Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Phi Hùng